TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST-DS	*BN, ngày 19 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2023/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965.

Nơi cư trú: Cộng hòa Séc.

Nơi cư trú tại Việt Nam: Số 48 phố HBT, phường L, thành phố T, tỉnh TB.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Đới Đăng T1, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Xã TM, huyện G, thành phố H.

- *Bị đơn:* Bà Đới Thị H, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Thôn D, xã P, thành phố T, tỉnh BN.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Hến: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1991 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1997.

Cùng địa chỉ: Số 19, lô 1A, đường T 11B, phường TH, quận C, thành phố H

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Đới Đăng Tr, sinh năm 1955.

Nơi cư trú: Cộng hòa Séc.

ĐKHKTT tại Việt Nam: Thôn TM, xã TM, huyện G, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đới Thị H có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền là 950.000.000 đồng (Chín trăm năm mươi triệu đồng).

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bà Đới Thị H do bà Hến là người cao tuổi.

Hoàn trả bà Nguyễn Thị T 27.000.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0073750 ngày 26/12/2022 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh BN;
- Cục THADS tỉnh BN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tính